

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Đ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 16 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 63/2021/TLVDS-HNGĐ ngày 17/6/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Phạm Đức N - Sinh năm 1999; Địa chỉ: Đội 06, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

+ Bà Phạm Thị H - Sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ 18, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ Giấy chứng nhận Đ ký kết hôn số 23, do Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên cấp ngày 01/6/2020 cho ông Phạm Đức N và bà Phạm Thị H, cùng lời trình bày của các bên có đủ cơ sở xác nhận quan hệ hôn nhân giữa ông N và bà H là hợp pháp.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn; bản tự khai và Biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 08/7/2021, ông N và bà H cùng xác định, Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian sau đó nảy sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, không quan tâm nhau, đời sống vợ chồng không có hạnh phúc, N nhận là do quan điểm sống bất đồng. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy ông N và bà H thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông N và bà H là sự tự nguyện của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Ông N và bà H có 01 con chung là cháu Phạm Hải Đ, sinh ngày 15/12/2020. Vợ, chồng thỏa thuận, sau khi ly hôn bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Hải Đ đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận, ông Phạm Đức N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 3.000.000đ/tháng; phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng; Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng: Tháng 8/2021.

[3] Về Tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Phạm Đức N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về hôn nhân:** Ông Phạm Đức N và bà Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cháu Phạm Hải Đ, sinh ngày 15/12/2020 cho bà Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**Về cấp dưỡng nuôi con:** Ông Phạm Đức N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 3.000.000đ/tháng; phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng; Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng: Tháng 8/2021.

- **Về tài sản:** Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Ông Phạm Đức N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001587, ngày 16/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Ông N đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. Đ;
- Chi cục THADS TP. Đ;
- Các đương sự;
- **UBND xã Thanh An, H. Đ;**
- Lưu: KT, VP, hồ sơ việc dân sự;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bằng**

